

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kiên Ngọc T

Ông Trần Quốc V

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú A - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 và Thông báo dời ngày xét xử vụ án số: 33/TB-TA, ngày 15/11/2024 đối với bị cáo:

Đặng Thanh A, sinh ngày 20/10/2003, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 58/7B, khóm 6, phường Z, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đặng Đình L, sinh năm 1968 và bà Giang Thanh T, sinh năm 1974 (đã chết); vợ: chưa có; con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Trần Nguyễn Trúc Q, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 79C, ấp L, phường Z, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Thanh A bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy loại ma túy tổng hợp Methamphetamine (ma túy đá) từ tháng 11/2023. Do có quen biết từ trước với Trần

Nguyễn Trúc Q (sinh ngày 04/12/1999, HKTT: ấp L, phường Z, thành phố T, tỉnh T) và Nguyễn Hoàng S (sinh ngày 01/01/1997, HKTT: Số 84/16B, khóm 2, phường X, thành phố T, tỉnh T) nên vào khoảng 05 giờ 40 ngày 26/4/2024, bị cáo A liên lạc qua điện thoại với Trần Nguyễn Trúc Q để gặp Nguyễn Hoàng S và được biết S và Q đang tại phòng V3 của nhà nghỉ Hoài Hiệp, địa chỉ: Số 154, ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh T nên bị cáo A đi đến đó. Đến nơi, bị cáo A thấy trong phòng có Nguyễn Hoàng S và Trần Nguyễn Trúc Q cùng dụng cụ sử dụng ma túy là 01 (một) chai nhựa trong suốt, bên ngoài có dán nhãn nhiều màu sắc, trên có ghi dòng chữ “STING”; có nắp màu đen, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ có gắn một đoạn ống nhựa trong suốt, dạng ống hút và một lỗ có gắn một “nổ” thủy tinh. Bị cáo A lấy dụng cụ sử dụng ma túy đá và sử dụng một hơi. Sau đó, A ngồi chơi một lúc rồi ra về. Đến khoảng 08 giờ 00 cùng ngày, bị cáo A liên lạc với Q được biết Q đang đi ăn sáng cùng S thì A đến. Sau khi ăn sáng xong, Q và S về nhà nghỉ Hoài Hiệp trước, còn bị cáo A thì đến nhà nghỉ Hoài Hiệp sau. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, bị cáo A chạy xe biển số 84B2 – 047.14 đến nhà nghỉ Hoài Hiệp. Bị cáo đến nơi thì thấy S, Q dọn qua phòng V5 nên bị cáo cùng vào phòng V5. Tiếp đó, S, Q sử dụng ma túy đá có trong dụng cụ sử dụng này. Khi đến lượt bị cáo A sử dụng thì bật lửa bị hư nên bị cáo A chưa sử dụng ma túy đá trong dụng cụ này được. Bị cáo A hỏi S “còn không cho xin miếng”, tức là hỏi xin ma túy đá của S. S ném một bịch nylon được hàn kín hai đầu, không rõ hình dạng có dòng chữ “BONG TAI COTTON BUD”, kích thước 03^{cm} x 01^{cm} bên trong có chứa ma túy đá hướng ghe nhựa gần bị cáo A. Bị cáo A lấy bịch ma túy đá này cất giấu ở dưới ngón chân cái bên phải và mang dép kẹp của bị cáo A rồi đi bộ ra xe để về nhà sử dụng. Đến khi bị cáo đi ra đến khu vực nhà xe của Nhà nghỉ Hoài Hiệp thuộc ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo A đang cất giữ số ma túy trên.

Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật có liên quan gồm:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu, không rõ hình dạng có dòng chữ “BONG TAI COTTON BUD”, kích thước 03^{cm} x 01^{cm}, bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc, nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 6, số máy MG4P2LL/A, số Sê-ri F73NC6KR5MD, IMEI 354408061936073, MEID 35440806193607, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, CODE 059Z0X7, IMEI 1: 356943091628801, IMEI 2: 356943096628806, kèm theo sim số 0777124352, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future FI, màu sơn xanh – đen, số máy JC90E0229251, số khung RLHJC7653NY300602, mang biển kiểm soát 84B2 – 047.14.

- 01 (một) đôi dép kẹp nam màu đen – xám, đã qua sử dụng.

Ngoài ra bị cáo A thừa nhận cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng đồng thời còn khai nhận đã sử dụng ma túy đá tại phòng V3 (Vip 3) nhà nghỉ Hoài Hiệp vào ngày 24,25/4/2024 cùng với Nguyễn Hoàng S và Trần Nguyễn Trúc Q.

Ngày 26/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Tại kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn chứa trong một bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,2287 gam.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:
- + Về tình tiết tăng nặng: không.
- + Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hoàng S: Hành vi của Nguyễn Hoàng S đã bị cơ quan điều tra phát hiện, làm rõ và đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 47/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 28/4/2024 và quyết định khởi tố bị can vào ngày 05/5/2024 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trong vụ án này.

Đối với Trần Nguyễn Trúc Q: Q không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo A. Tuy nhiên Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Trà Vinh tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Đặng Hoài H (Chủ nhà nghỉ Hoài Hiệp): Ông H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo A nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh không xem xét, xử lý.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ đối với các đồ vật sau:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu, không rõ hình dạng có dòng chữ “BONG TAI COTTON BUD”, kích thước 03^{cm} x 01^{cm}, bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc, nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 6, số máy MG4P2LL/A, số Sê-ri F73NC6KR5MD, IMEI 354408061936073, MEID 35440806193607, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, CODE 059Z0X7, IMEI 1: 356943091628801, IMEI 2: 356943096628806, kèm theo sim số 0777124352, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future FI, màu sơn xanh – đen, số máy JC90E0229251, số khung RLHJC7653NY300602, mang biển kiểm soát 84B2 – 047.14.

- 01 (một) đôi dép kẹp nam màu đen – xám, đã qua sử dụng
- Phần dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS-HS ngày 19/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đặng Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đặng Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết,

chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Thanh A đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/4/2024 tại nhà nghỉ Hoài Hiệp, địa chỉ số 154, ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh T, bị cáo Đặng Thanh A sau khi được Nguyễn Hoàng S cho một bịch ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2287 gam, bị cáo cất giấu ở dưới ngón chân cái bên phải và mang dép kẹp rồi đi bộ ra xe định tìm nơi sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Thanh A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đặng Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến

an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; bị cáo mới phạm tội lần đầu; bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu, không rõ hình dạng có dòng chữ “BONG TAI COTTON BUD”, kích thước 03^{cm} x 01^{cm}, bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc, nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 6, số máy MG4P2LL/A, số Sê-ri F73NC6KR5MD, IMEI 354408061936073, MEID 35440806193607, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, CODE 059Z0X7, IMEI 1: 356943091628801, IMEI 2: 356943096628806, kèm theo sim số 0777124352, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future FI, màu sơn xanh – đen, số máy JC90E0229251, số khung RLHJC7653NY300602, mang biển kiểm soát 84B2 – 047.14.

- 01 (một) đôi dép kẹp nam màu đen – xám, đã qua sử dụng.

Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng có dán giấy niêm phong số 204/2024/M ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của Nguyễn Văn M, chữ ký của Trần Công T cùng những dấu mộc tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 (một) đôi dép kẹp nam màu đen – xám, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đặng Thanh A.

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc, nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 6, số máy MG4P2LL/A, số Sê-ri F73NC6KR5MD, IMEI

354408061936073, MEID 35440806193607, đã qua sử dụng được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2101089;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, CODE 059Z0X7, IMEI 1: 356943091628801, IMEI 2: 356943096628806, kèm theo sim số 0777124352, đã qua sử dụng được niêm phong trong một phong bì màu trắng ký hiệu ĐT;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future FI, màu sơn xanh – đen, số máy JC90E0229251, số khung RLHJC7653NY300602, mang biển kiểm soát 84B2 – 047.14

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đặng Thanh A nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh S